

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

Ngày 14/03/2018

ASEANSC RESEARCH



BLUECHIPS GIÚP VN-INDEX DUY TRÌ SẮC XANH

II. TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT

Vào CPTPP, người Việt sẽ được mua sữa ngoại giá rẻ?

Khi Việt Nam gia nhập CPTPP, thuế nhập khẩu mặt hàng sữa từ các nước New Zealand, Singapore, Nhật Bản sẽ giảm xuống còn 0%, là cơ hội cho người tiêu dùng song lại là thách thức đối với các doanh nghiệp Việt. Chi tiết xin xem tại: <http://vneconomy.vn/vao-cptpp-nguoi-viet-se-duoc-mua-sua-ngoai-gia-re-2018031315244658.htm>

Vốn hóa thị trường chứng khoán tương đương 79,3% GDP

Theo Bộ Tài chính, cuối tháng 2/2018, chỉ số VN - Index tăng 2% (đạt hơn 1.121 điểm) so với đầu tháng và tăng 13,9% so với cuối năm 2017. Chi tiết xin xem tại: <https://baomoi.com/von-hoa-thi-thi-truong-chung-khoan-tuong-duong-79-3-gdp/c/25253701.epi>

Ngày 14/03: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.440 đồng, giảm 10 đồng so với phiên trước đó

Tỷ giá trung tâm ngày 14/3 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.440 đồng, giảm tiếp 10 đồng so với mức công bố sáng qua. Đây là phiên thứ hai liên tiếp tỷ giá này được điều chỉnh giảm. Trong khi đó, giá USD tại một số ngân hàng thương mại sáng nay được điều chỉnh tăng nhẹ. Cụ thể, Vietcombank, Eximbank và DongABank đang cùng niêm yết USD ở mức 22.725-22.795 đồng, tăng 5 đồng ở cả hai chiều mua vào và bán ra so với giá khảo sát sáng qua.

Sáng ngày 14/03: Giá vàng SJC ở mức 36,59 - 36,77 triệu đồng/lượng

Khảo sát lúc 8h55 sáng nay (14/3), giá vàng miếng SJC tại Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý Sài Gòn (SJC) đang được niêm yết ở mức 36,59 – 36,77 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), không đổi so với giá khảo sát sáng qua. Cùng thời điểm, giá vàng giao ngay trên sàn Kitco đang được niêm yết ở mức 1.326,5 USD/oz, tăng 3,9 USD, tương đương 0,29% so với chốt phiên trước. Khoảng cách giữa giá vàng trong nước và thế giới sáng nay tiếp tục được thu hẹp 100 nghìn đồng, xuống còn 160 nghìn đồng/lượng khi quy đổi theo tỷ giá tại Vietcombank.

III. TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT

Ngày 13/03: Chỉ số Dow Jones giảm 0.68%, xuống 25,007.03 điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Ba, chỉ số Dow Jones lùi 171.58 điểm (tương đương 0.68%) xuống 25,007.03 điểm, chỉ số S&P 500 mất 17.71 điểm (tương đương 0.64%) còn 2,765.31 điểm và chỉ số Nasdaq Composite giảm 77.31 điểm (tương đương 1.02%) xuống 7,511.01 điểm.

Ngày 13/03: Dầu WTI giảm 1.1%, xuống 60.71 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Ba, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 4 trên sàn Nymex lùi 65 xu (tương đương 1.1%) xuống 60.71 USD/thùng, sau khi dao động trước đó tại mức cao gần 62 USD/thùng. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 5 trên sàn Luân Đôn mất 31 xu (tương đương 0.5%) còn 64.64 USD/thùng.

I. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

DQC: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 15%

DQC - Công ty cổ phần Bóng đèn Điện Quang - Ngày 29/3 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 2 năm 2007 bằng tiền mặt, tỷ lệ 15% của DQC. Ngày đăng ký cuối cùng là ngày 30/3. Thời gian thanh toán dự kiến là ngày 11/4. Với gần 32 triệu cổ phiếu đang lưu hành, DQC sẽ chi hơn 48 tỷ đồng để trả cổ tức.

HSG: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 5%

HSG - CTCP Tập đoàn Hoa Sen - Ngày 30/3 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2016, ngày đăng ký cuối cùng là 02/4. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 5%, thanh toán bắt đầu từ ngày 16/4/2018.

APG: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 5%

APG - CTCP Chứng khoán An Phát - Ngày 21/3 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2017, ngày đăng ký cuối cùng là 22/3. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 5%, thanh toán bắt đầu từ ngày 20/4/2018.

ITC: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 3,5%

ITC - CTCP Đầu tư Kinh doanh nhà - Ngày 30/3 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2016, ngày đăng ký cuối cùng là 02/4. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 3,5%, thanh toán bắt đầu từ ngày 20/4/2018.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

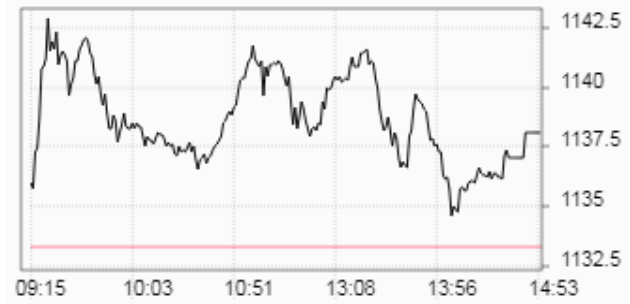
KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↓ -171.58	25,007.03
	S&P 500	↓ -77.31	7,511.01
	Nasdaq	↓ -17.71	2,765.31
	FTSE 100	↓ -75.98	7,138.78
CHÂU ÂU	DAX	↓ -197.36	12,221.03
	CAC 40	↓ -33.92	5,242.79
	Nikkei 225	↓ -148.94	21,819.16
CHÂU Á	Hang Seng	↑ 7.12	31,601.45
	Shanghai	↓ -16.46	3,310.24

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp)

Cập nhật ngày 14/03/2018

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX

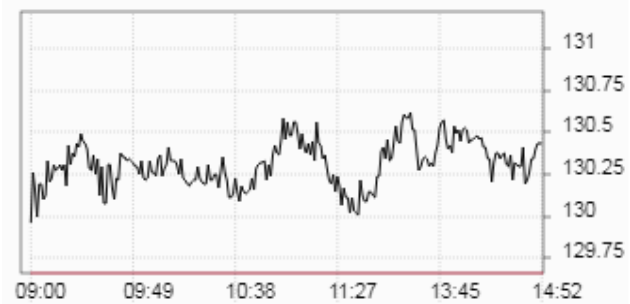
Thay đổi (điểm)	↑	+4,78/+0,42%
Giá trị (điểm)	↑	1,138.09
Khối lượng (cp)		250,548,656
Giá trị (tỷ đồng)		7,121.11
Số cp tăng giá	↑	147
Số cp giảm giá	↓	142
Số cp đứng giá	→	66

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
TPC	10	10.7	10.7	10	6,010	↑ 7.0%
EMC	15.3	15.3	15.3	15.3	10,500	↑ 7.0%
RIC	6.9	6.9	6.9	6.4	93,280	↑ 7.0%
VFG	32	34.6	34.6	32	51,950	↑ 7.0%
CEE	18.1	20.8	20.8	18.1	249,240	↑ 7.0%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm)	↑	+0,77/+0,59%
Giá trị (điểm)	↑	130.43
Khối lượng (cp)		76,910,299
Giá trị (tỷ đồng)		1,238.13
Số cp tăng giá	↑	90
Số cp giảm giá	↓	83
Số cp đứng giá	→	206

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
LM7	3.3	3.3	3.3	3.1	14,700	↑ 10.0%
SJE	23.8	23.8	23.8	23.8	600	↑ 9.7%
PVI	39.9	42.3	42.4	39.6	1,673,285	↑ 9.6%
D11	15	15	15	15	14,000	↑ 9.5%
VXB	10.7	10.7	10.7	10.7	1,100	↑ 9.2%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	19,052,300	1,463,600
BÁN	21,546,330	1,306,349
MUA - BÁN	-2,494,030	157,251

IV. TỔNG QUAN GD NĐTNN

Ngày 14/03, khối ngoại bán ròng hơn 216 tỷ đồng trên HOSE và bán ròng hơn 15,6 tỷ đồng trên HNX. Cụ thể, trên sàn HOSE, họ đã mua vào hơn 19 triệu cổ phiếu (trị giá 745 tỷ đồng) và bán ra hơn 21,5 triệu cổ phiếu (trị giá 961 tỷ đồng). Trên sàn HNX, họ mua vào gần 1,46 triệu cổ phiếu (trị giá 13,3 tỷ đồng) và bán ra hơn 1,3 triệu cổ phiếu (trị giá 29 tỷ đồng).

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp:...)

TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX

Vốn hóa thị trường (Ngày 13/03/2018):

3,075,217.00 tỷ đồng

Giá trị VN-INDEX (Ngày 13/03/2018):

1,133.31 điểm

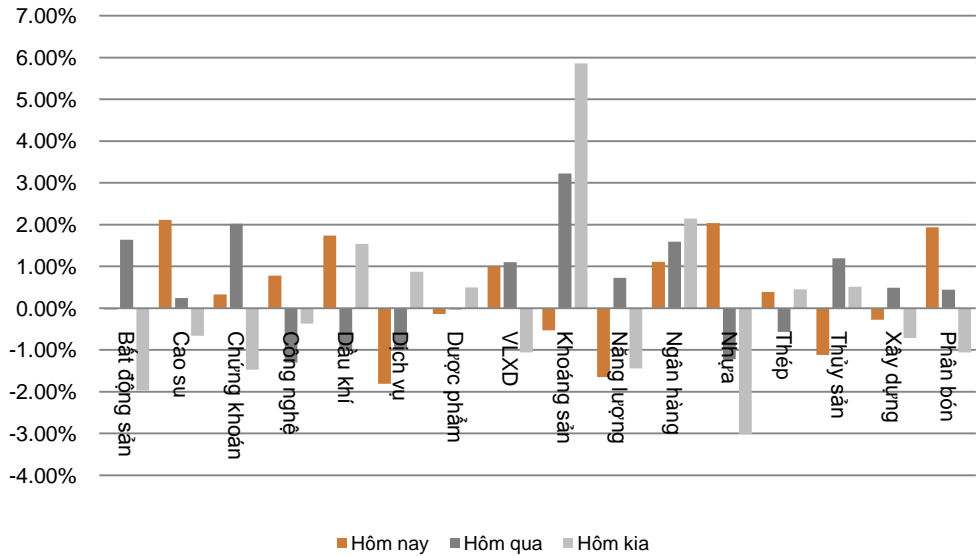
Cập nhật ngày 14/03/2018

Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VNM	9.9%	1,451,453,429	210	213	3.0	1.4%	1,133,180	1.61
VIC	8.8%	2,637,707,954	102.6	102.5	-0.1	-0.1%	2,048,400	-0.10
VCB	8.4%	3,597,768,575	72	73.8	1.8	2.5%	4,053,460	2.39
GAS	7.2%	1,913,950,000	115	118.2	3.2	2.8%	816,130	2.25
SAB	4.5%	641,281,186	217	214.6	-2.4	-1.1%	215,240	-0.57
BID	4.4%	3,418,715,334	39.2	39	-0.2	-0.5%	1,996,080	-0.25
CTG	4.3%	3,723,404,556	35.7	35.55	-0.2	-0.4%	8,598,930	-0.21
MSN	3.6%	1,157,373,974	95	94	-1.0	-1.1%	315,590	-0.43
VRE	3.4%	1,901,078,733	55.8	53.5	-2.3	-4.1%	4,665,300	-1.61
PLX	3.4%	1,293,878,081	81.5	81.2	-0.3	-0.4%	511,470	-0.14
HPG	3.0%	1,517,079,000	61.5	61.8	0.3	0.5%	2,654,570	0.17
VJC	3.0%	451,343,284	206	206.5	0.5	0.2%	1,047,430	0.08
VPB	2.8%	1,332,689,035	64.2	64.5	0.3	0.5%	2,886,240	0.15
ROS	2.1%	472,999,999	138.6	138	-0.6	-0.4%	1,096,980	-0.10
MBB	2.0%	1,815,505,363	34.7	34.8	0.1	0.3%	8,140,500	0.07
BVH	1.9%	680,471,434	83.8	84.2	0.4	0.5%	364,050	0.10
NVL	1.6%	642,828,788	78.8	78.9	0.1	0.1%	3,343,830	0.02
HDB	1.3%	980,999,979	42.3	44	1.7	4.0%	5,974,370	0.61
MWG	1.2%	316,988,437	116	115	-1.0	-0.9%	250,220	-0.12
BHN	1.1%	231,800,000	140	138.5	-1.5	-1.1%	1,520	-0.13

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

BIẾN ĐỘNG CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↓ -0.03%
Cao su	↑ 2.11%
Chứng khoán	↑ 0.33%
Công nghệ	↑ 0.78%
Dầu khí	↑ 1.74%
Dịch vụ	↓ -1.81%
Dược phẩm	↓ -0.14%
VLXD	↑ 1.00%
Khoáng sản	↓ -0.53%
Năng lượng	↓ -1.65%
Ngân hàng	↑ 1.11%
Nhựa	↑ 2.04%
Thép	↑ 0.39%
Thủy sản	↓ -1.12%
Xây dựng	↓ -0.28%
Phân bón	↑ 1.94%

BIỂU ĐỒ NGÀNH

CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Chứng khoán	SSI	39.5	39.2	↓ -0.3	↓ -0.8%	4,990,260
	VCI	90.5	89.1	↓ -1.4	↓ -1.6%	180,520
	HCM	75.3	76.8	↑ 1.5	↑ 2.0%	255,430
Dầu khí	GAS	115	118.2	↑ 3.2	↑ 2.8%	816,130
	PLX	81.5	81.2	↓ -0.3	↓ -0.4%	511,470
	PVS	23.3	22.8	↓ -0.5	↓ -2.2%	5,837,700
Dịch vụ	VEF	59.8	57.2	↓ -2.6	↓ -4.4%	5,800
	PAN	65.9	65.5	↓ -0.4	↓ -0.6%	115,000
	DL1	45.5	45.5	→ 0.0	→ 0.0%	800
Ngân hàng	VCB	72	73.8	↑ 1.8	↑ 2.5%	4,053,460
	BID	39.2	39	↓ -0.2	↓ -0.5%	1,996,080
	CTG	35.7	35.55	↓ -0.2	↓ -0.4%	8,598,930
Thủy sản	MPC	91.7	91.7	→ 0.0	→ 0.0%	-
	VHC	57.2	56.5	↓ -0.7	↓ -1.2%	172,990
	ANV	21	21	→ 0.0	→ 0.0%	413,010

Cập nhật ngày 14/03/2018

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp;...)

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Biến động tuần (%)	Cổ phiếu nổi bật	Thông tin cập nhật
Bất động sản	↑ 2.64%	VIC, PDR, DIG, DXG, SCR	Thị trường BĐS có nhiều chuyển biến tích cực trong năm 2017.
Cao su	↑ 5.24%	CSM, DRC, SRC	Giá bán sản phẩm sụt giảm do áp lực cạnh tranh tăng cao.
Chứng khoán	↑ 2.01%	HCM, SSI, VND	Triển vọng nâng hạng TTCK Việt Nam – yếu tố tạo kỳ vọng.
Công nghệ	↓ -2.04%	FPT, CMG, ELC	Theo dự báo của NASSCOM, nhu cầu phần mềm thế giới sẽ tăng trưởng từ 15-20% trong giai đoạn 2016-2020.
Dầu khí	↑ 0.84%	GAS, PVC, PVD, PVS	Ngành Dầu khí tiếp tục chịu ảnh hưởng tiêu cực từ diễn biến giá dầu.
Dịch vụ	↑ 0.03%	PAN, SKG, VNG, DSN	Dự báo năm 2017, tổng thu du lịch ước đạt 480.000 tỷ đồng (+20%).
Dược phẩm	↑ 0.44%	DCL, DHG, DMC, IMP	Theo dự báo của BMI ngành dược sẽ tiếp tục đạt mức tăng trưởng với hai con số trong giai đoạn 5 năm tới khoảng 11,8%.
VLXD	↑ 4.70%	HT1, BCC	Cuộc đua giành thị phần tiêu thụ xi măng sẽ khốc liệt.
Khoáng sản	↑ 8.97%	NBC, TC6, TCS, TDN	Ngành khoáng sản hiện nay vẫn còn gặp nhiều khó khăn.
Năng lượng	↓ -2.02%	BTP, PPC, VSH, NT2	Kỳ vọng tăng trưởng mạnh mẽ từ ngành thủy điện.
Ngân hàng	↑ 6.85%	VCB, BID, CTG, MBB, SHB	Triển vọng ngành ngân hàng thể hiện từ dự báo KQKD khả quan.
Nhựa	↓ -4.33%	BMP, NTP, AAA	Từ 01/01/2017, hạt nhựa PP nhập khẩu sẽ bị áp thuế 3% thay vì 1% làm giảm biên lợi nhuận gộp.
Thép	↑ 0.83%	HPG, HSG, VGS, NKG	Thép phục hồi mạnh, nhưng triển vọng không chắc chắn.
Thủy sản	↑ 0.99%	FMC, HVG, IDI, VHC	Ngành Thủy sản sẽ vẫn gặp nhiều khó khăn trong năm 2017.
Xây dựng	↓ -0.86%	CTD, PXS, VCG, VNE	Ngành xây dựng Việt Nam gần đây ghi nhận kỉ lục tăng trưởng kép 19%.
Phân bón	↑ 0.91%	FMC, HVG, IDI, VHC	Ngành Phân bón đang trong giai đoạn khó khăn khi chịu áp lực cạnh tranh từ phân bón nhập khẩu cũng như nạn phân bón giả.

Cập nhật ngày 14/03/2018

GIÁ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	61.0119 ↑	0.53% ↓	-0.23% ↓	-0.54% ↑	24.86%	14/03/2018
Brent	64.8143 ↑	0.46% ↑	0.74% ↑	0.76% ↑	25.10%	14/03/2018
Natural gas	2.7563 ↓	-1.26% ↓	-0.75% ↑	6.83% ↓	-7.54%	14/03/2018
Gasoline	1.8952 ↑	0.56% ↓	-0.83% ↑	9.14% ↑	19.64%	14/03/2018
Heating oil	1.8907 ↑	0.80% ↑	0.86% ↓	-0.05% ↑	25.01%	14/03/2018
Ethanol	1.5202 ↓	-0.12% ↑	0.34% ↑	2.30% ↓	-1.03%	14/03/2018

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Gold	1323.34 ↓	-0.06% ↓	-0.16% ↓	-2.21% ↑	8.59%	14/03/2018
Silver	16.5718 ↓	-0.07% ↑	0.45% ↓	-1.79% ↓	-4.21%	14/03/2018
Platinum	969.7 ↑	0.80% ↑	1.83% ↓	-3.14% ↑	2.18%	14/03/2018
Palladium	1000.47 ↑	0.96% ↑	3.33% ↓	-1.62% ↑	31.23%	14/03/2018

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Coffee	120.45 ↑	1.95% ↑	0.42% ↓	-1.91% ↓	-13.47%	14/03/2018
Oat	254.812 ↓	-1.26% ↓	-1.81% ↓	-5.10% ↓	-0.95%	14/03/2018
0	0 →	0.00% →	0.00% →	0.00% →	0.00%	14/03/2018
Soybeans	1041.71 ↑	0.24% ↓	-1.26% ↑	1.70% ↑	4.38%	14/03/2018
Wheat	485.6312 ↓	-1.62% ↓	-1.49% ↑	5.17% ↑	11.38%	14/03/2018
Cotton	83.29 ↑	0.37% ↓	-1.08% ↑	10.45% ↑	6.67%	14/03/2018
Rice	12.0636 ↑	0.23% ↓	-1.29% ↑	0.58% ↑	24.69%	14/03/2018
Palm Oil	2410 ↑	0.84% ↓	-3.25% ↓	-3.83% ↓	-20.20%	14/03/2018
Cheese	1.545 →	0.00% →	0.00% ↑	4.11% ↓	-0.45%	14/03/2018
Milk	14.2 ↑	0.14% ↑	0.21% ↑	5.34% ↓	-9.32%	14/03/2018
Rubber	192.8 ↑	4.67% ↑	4.50% ↑	10.80% ↓	-32.89%	14/03/2018
Orange Juice	138.1 ↑	0.07% ↓	-2.71% ↓	-6.94% ↓	-22.46%	14/03/2018
Wool	1778 →	0.00% ↓	-2.09% ↓	-1.98% ↑	15.76%	14/03/2018
Cocoa	2551 ↓	-0.55% ↑	3.95% ↑	24.14% ↑	24.56%	14/03/2018

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
0	0 →	0.00% →	0.00% →	0.00% →	0.00%	14/03/2018
Copper	3.1483 ↑	0.96% ↑	1.04% ↓	-2.86% ↑	18.94%	14/03/2018
Bitumen	2664 ↑	4.80% ↓	-2.92% ↑	2.15% ↑	3.66%	14/03/2018
Steel	3839 ↓	-4.03% ↓	-6.80% ↓	-2.09% ↑	1.83%	14/03/2018

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỜ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
Trung bình:							#DIV/0!		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	21.7%	20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	34.2%	38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	36.1%	38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mờ	13.1	15.0	15.5	18.3%	14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mờ	12.4	17.5	20.0	61.3%	41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mờ	49.0	60.7	72.4	47.8%	23.9%	26/04/2016	08/06/2016
BCC	Mua	Mờ	14.8	19.1	18.4	24.3%	29.1%	19/12/2016	20/02/2017
HVT	Mua	Mờ	19.5	27.8	25.0	28.2%	42.6%	19/12/2016	16/03/2017
NLG	Mua	Mờ	21.8	26.8	27.8	27.5%	22.7%	19/12/2016	16/03/2017
VNM	Mua	Mờ	124.6	151.7	150.0	20.4%	21.7%	20/12/2016	29/05/2017
DVN	Mua	Mờ	16.1	27.7	28.0	73.9%	72.0%	14/11/2017	24/01/2018
PGC	Mua	Mờ	13.5	17.2	24.1	78.5%	27.4%	04/05/2017	05/02/2018
Trung bình:							32.7%		

(Cập nhật ngày 03/02/2017)

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
SHB	26/02/2018	Nắm giữ [-5%]	12.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
IJC	15/11/2017	Mua [+30%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NTL	14/11/2017	Mua [+24%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VPB	17/08/2017	Mua [+26%]	49.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DRC	27/07/2017	Bán [-21%]	21.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LTG	26/07/2017	Bán [-19%]	44.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGC	27/06/2017	Nắm giữ [-8%]	17.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LIC	31/05/2017	Không đánh giá		N/A Tài xuống
VGC	25/05/2017	Mua [+41%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	Nắm giữ [+9%]	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	Mua [+29%]	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	Không đánh giá		N/A Tài xuống
DVN	18/05/2017	Mua [+282%]	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	Mua [+69%]	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	Nắm giữ [+8%]	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	Mua [+81%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	Nắm giữ [+3%]	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	Mua [+29%]	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	Nắm giữ [+0%]	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	Mua [+42%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	Mua [+160%]	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo cập nhật ngành Săm lốp – Quý 4/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-nganh>

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (18/10/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LCG, LDG, LHG, BCC (13/10/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM (25/08/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB (23/08/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NTL (28/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVD (24/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HUT (21/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VGS (20/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (18/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (17/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (13/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (12/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (11/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (10/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (06/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (05/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (12/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (09/06/2017)	Tài xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỘI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
n/a	n/a	14/03/2018	SHA	HOSE	Giao dịch bổ sung - 5,000,000 CP	7.28	0 (0%)
14/03/2018	15/03/2018	27/04/2018	SAF	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	54	0 (0%)
14/03/2018	15/03/2018	09/04/2018	VTO	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	8.63	-0.11 (-1.26%)
14/03/2018	15/03/2018	27/04/2018	VCB	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	n/a	n/a
14/03/2018	15/03/2018	15/04/2018	NBB	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	25.4	0 (0%)
14/03/2018	15/03/2018	04/04/2018	HMG	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	7.2	0 (0%)
14/03/2018	15/03/2018	n/a	PTB	HOSE	Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 5:1, giá 35.000 đồng/CP	125.5	-0.5 (-0.4%)
14/03/2018	15/03/2018	14/04/2018	PTB	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	125.5	-0.5 (-0.4%)
14/03/2018	15/03/2018	27/04/2018	DIH	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	11.4	0 (0%)
14/03/2018	15/03/2018	n/a	SPC	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	n/a	n/a
14/03/2018	15/03/2018	28/03/2018	SMB	UPCoM	Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	n/a	n/a
14/03/2018	15/03/2018	n/a	CI5	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	9.1	0 (0%)
14/03/2018	15/03/2018	19/04/2018	BT1	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	n/a	n/a
14/03/2018	15/03/2018	n/a	LAI	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	10	0 (0%)
14/03/2018	15/03/2018	n/a	CEO	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	10.5	0 (0%)
n/a	n/a	14/03/2018	HDP	UPCoM	Giao dịch bổ sung - 292,500 CP	18	0 (0%)
14/03/2018	15/03/2018	31/03/2018	UPH	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	13.8	0 (0%)
14/03/2018	15/03/2018	23/04/2018	SHB	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	12.6	0 (0%)
14/03/2018	15/03/2018	n/a	HAF	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	18.2	0 (0%)
14/03/2018	15/03/2018	n/a	QLT	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	11.5	0 (0%)
14/03/2018	15/03/2018	n/a	TA9	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	13.3	0.3 (2.31%)
14/03/2018	15/03/2018	13/04/2018	TDN	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	5.5	0 (0%)

Cập nhật ngày 14/03/2018

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.